

KINH TƯƠNG ƯNG BỘ



Thiên Có Kệ Tương Ưng Thiên Tử Phẩm Cấp Cô Độc (Anathapindikavagga)

HT Thích Minh Châu dịch Việt
từ Kinh Tạng tiếng Pali



DAOPHATGOC.COM

[NGHE SÁCH NÓI](#) - [XEM YOUTUBE](#)

KINH TƯƠNG ỨNG BỘ

Thiên Có Kế

Tương Ứng Thiên Tử

Phẩm Cấp Cô Độc

(Anathapindikavagga)

I. Candimasa

Tại Sàvatthi.

1) Rồi Thiên tử Candimasa, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Đứng một bên, Thiên tử Candimasa nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

2)

*Họ sẽ đi an toàn,
Như thú, vùng không muỗi,
Sau khi chứng Thiền định,
Nhứt tâm, niệm tỉnh giác,
Họ sẽ đi bờ kia,
Như cá, phá rách lưới,
Sau khi chứng Thiền định,
Tự chế, vượt lỗi lầm.*

II. Vendu (S.i,52)

1) Đứng một bên, Thiên tử Vendu nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

2)

*Hạnh phúc thay những người,
Sau khi hầu Thiện Thệ,
Tuân phụng lời Ngài dạy,
Tu học không phóng dật!*

3) Thế Tôn nói:

Vendu!
Những ai Thiền tu học.
Trong pháp cú Ta dạy,
Tinh cần, không phóng dật,
Đúng thời họ sẽ đi,
Thoát khỏi tay tử thân.

III. Diighalatthi (S.i,52)

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Ràjagaha (Vương Xá), Trúc Lâm, tại chỗ nuôi dưỡng các con sóc.

2) Rồi Thiên tử Diighalatthi, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Đứng một bên, Thiên tử Diighalatthi nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

Với tâm tư giải thoát,
Vị Ty-kheo tu Thiền,
Và với lòng ước vọng,
Đạt được tâm sở nguyện,
Sau khi biết cuộc đời,
Sanh khởi rồi đoạn diệt,
Tâm thuần không chấp trước,
Hưởng lợi quả như chơn.

IV. Nandana (S.i,52)

1) Đứng một bên, Thiên tử Nandana nói bài kệ với Thế Tôn:

Con hỏi Gotama,
Bậc Đại Giác toàn trí,
Con hỏi đáng Thế Tôn,
Với tri kiến vạn năng.
Người nào gọi trì giới?
Người nào gọi trí tuệ?
Người nào vượt sầu khổ?
Người nào chư Thiên lay?

2) (Thế Tôn):

*Ai hộ trì giới luật,
Trí tuệ, tâm tu trì,
Chú tâm, vui Thiền định,
Tâm tư trú chánh niệm,
Tất cả mọi sầu khổ,
Được trừ diệt, đoạn tận,
Các lậu hoặc tận trừ,
Sống với thân tối hậu,
Vị ấy gọi trì giới,
Vị ấy gọi trí tuệ,
Vị ấy vượt sầu khổ,
Vị ấy chư Thiên lay.*

V. Candana: Chiên Đàn (S.i,53)

1) Đứng một bên, Thiên tử Candana nói lên bài kệ với Thế Tôn:

*Làm sao vượt bực lưu,
Ngày đêm vững, kiên trì,
Không trú, không bám víu,
Ai không chìm vực sâu?*

2) (Thế Tôn):

*Vị luôn luôn trì giới,
Trí tuệ, khéo định tĩnh,
Chỉ siêng năng đồng mãnh,
Vượt bực lưu khó vượt.
Vị đoạn, ly dục tưởng,
Vượt khỏi sắc triền phược,
Đoạn tận hỷ, hữu ái,
Không chìm xuống vực sâu.*

VI. Sudatta (Tu-đạt-đa)

1) Đứng một bên, Thiên tử Sudatta nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Như kiếm đã chạm da,
Như lửa cháy trên đầu,*

*Tỷ-kheo hãy chánh niệm,
Xuất gia, bỏ ái dục.*

2) (Thế Tôn):

*Như kiếm đã chạm da,
Như lửa cháy trên đầu,
Tỷ-kheo hãy chánh niệm,
Xuất gia, bỏ thân kiến.*

VII. Subrahma (S.i,53)

1) Đứng một bên, Thiên tử Subrahma nói lên bài kệ với Thế Tôn:

*Tâm này thường sợ hãi,
Ý này thường dao động,
Điều mong ước không khởi,
Điều không mong lại khởi,
Nếu có, không sợ hãi,
Hãy nói điều con hỏi.*

2) (Thế Tôn):

*Không ngoài hạnh giác chi,
Không ngoài hộ trì căn,
Không ngoài bỏ tất cả,
Ta thấy các pháp ấy,
Đưa đến sự an toàn,
Cho tất cả chúng sanh.*

3) Rồi Thiên tử biến mất tại chỗ ấy.

VIII. Kakudha (S.i,54)

1) Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Sàketa, rừng Anjana, tại vườn Nai. Rồi Thiên tử Kokudha, sau khi đêm đã gần mãn, với nhan sắc thù thắng chói sáng toàn khu rừng Anjana, đi đến Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên.

2) Đứng một bên, Thiên tử Kakudha bạch Thế Tôn:

— Thưa Sa-môn, Ngài có hoan hỷ không?

- Ta được cái gì, này Hiền giả, mà Ta hoan hỷ?
- Nếu vậy, thưa Sa-môn, có phải Ngài sầu muộn?
- Ta mòn mỏi cái gì, này Hiền giả, mà Ta sầu muộn?
- Vậy thời thưa Sa-môn, Ngài không hoan hỷ và không sầu muộn?
- Thật như vậy, này Hiền giả.

3)

*Làm sao, này Tỷ-kheo,
Ngài không có sầu muộn,
Tuy vậy, Ngài cũng không
Có được sự hoan hỷ?
Làm sao nay Ngài lại,
Ngồi cô độc một mình,
Không có được hoan hỷ,
Cũng không bị dao động?*

4)

*Thật sự, này Dạ-xoa,
Ta không có sầu muộn,
Tuy vậy ở nơi Ta,
Hoan hỷ không khởi lên,
Dầu nay Ta có ngồi,
Riêng một mình cô độc,
Ta không có hoan hỷ,
Cũng không bị dao động.*

5)

*Làm sao, này Tỷ-kheo,
Ngài không có sầu muộn,
Làm sao ở nơi Ngài,
Hoan hỷ không khởi lên?
Làm sao nay Ngài lại,
Ngồi cô độc một mình,*

*Không có được hoan hỷ,
Cũng không bị dao động?*

6)

*Hoan hỷ chỉ có đến,
Với người tâm sâu muộn,
Sâu muộn chỉ có đến,
Với người tâm hoan hỷ.
Do vậy, vị Tỷ-kheo,
Không hoan hỷ, sâu muộn.
Vậy nên, này Hiền giả,
Ông phải biết như vậy.*

7)

*Đã lâu, con mới thấy,
Bà-la-môn tịch tịnh,
Vị Tỷ-kheo không sâu,
Cũng không có hoan hỷ,
Đã an toàn vượt khỏi,
Chỗ người đời đắm say.*

IX. Uttara (S.i,54)

1) Nhân duyên tại thành Vương Xá.

Đứng một bên, Thiên tử Uttara nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

2)

*Mạng sống bị dắt dẫn,
Tuổi thọ chẳng là bao,
Bị dẫn đến già nua,
Không có nơi dừng bước.
Ai đem tâm quán tưởng,
Sợ hãi tử vong này,
Hãy làm các công đức,
Đưa đến chơn an lạc.*

3)

*Mạng sống bị dắt dẫn,
Tuổi thọ chẳng là bao,
Bị dẫn đến già nua,
Không có nơi dừng bước.
Ai đem tâm quán tưởng,
Sợ hãi tử vong này,
Hãy bỏ mọi thế lợi,
Tâm hướng cầu tịch tịnh.*

X. Anàthapindika: Cấp Cô Độc (S.i,55)

1) Đứng một bên, Thiên tử Cấp Cô Độc nói lên bài kệ này trước mặt Thế Tôn:

*Đây là rừng Kỳ Viên,
Chỗ trú xứ Thánh chúng,
Chỗ ở đáng Pháp Vương,
Khiến tâm con hoan hỷ.
Nghiep, minh và tâm pháp,
Giới và tối thắng mạng,
Chính những diệu pháp ấy,
Khiến chúng sanh thanh tịnh,
Không phải vì dòng họ,
Không phải vì tài sản.
Do vậy bậc Hiền giả,
Thấy lợi ích chính mình,
Chánh giác sát tâm pháp,
Như vậy được thanh tịnh.
Như ngài Xá-lợi-phất,
Tuệ, giới và tịch tịnh,
Tỷ-kheo đến bờ giác,
Ở đây là tối thượng.*

2) Thiên tử Anàthapindika nói như vậy, nói vậy xong, đánh lễ Thế Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài, rồi biến mất tại chỗ ấy.

3) Rồi Thế Tôn sau khi đêm ấy đã qua, liền gọi các Tỷ-kheo và nói:

4) — Nay các Tỷ-kheo, đêm nay có Thiên tử, sau khi đêm đã gần mãn, với dung sắc thù thắng, chói sáng toàn vùng Jetavana, đi đến Ta, sau khi đến, đánh lễ Ta

rồi đứng một bên. Đứng một bên, này các Tỷ-kheo, vị Thiên tử ấy nói lên bài kệ này trước mặt Ta:

5)

*“Đây là rừng Kỳ Viên,
Chỗ trú xứ Thánh chúng,
Chỗ ở đáng Pháp Vương,
Khiến tâm con hoan hỷ.
Nghiep, minh và tâm pháp,
Giới và tối thắng mạng,
Chính những diệu pháp ấy,
Khiến chúng sanh thanh tịnh,
Không phải vì dòng họ,
Không phải vì tài sản.
Do vậy bậc Hiền giả,
Thấy lợi ích chính mình,
Chánh giác sát tâm pháp,
Như vậy được thanh tịnh.
Như ngài Xá-lợi-phất,
Tuệ, giới và tịch tịnh,
Tỷ-kheo đến bờ giác,
Ở đây là tối thượng.”*

6) Này các Tỷ-kheo, Thiên tử ấy nói như vậy, nói vậy xong, đánh lễ Ta, thân phía hữu hướng về Ta rồi biến mất tại chỗ.

7) Được nghe nói như vậy, Tôn giả Ananda bạch Thế Tôn:

— Bạch Thế Tôn, có phải vị Thiên tử ấy là Anàthapindika? Gia chủ Anàthapindika hết dạ tín thành đối với Tôn giả Sàriputta?

8) — Lành thay! Lành thay! Này Ananda, cho đến những gì có thể đạt được nhờ suy diễn, này Ananda, Ông đã đạt được. Này Ananda, Anàthapindika là vị Thiên tử ấy.

Thành kính tri ân công lao to lớn của [Hòa thượng Thích Minh Châu](#)
đã dịch Việt từ nguyên bản tiếng Pali [5 bộ Kinh Nikaya](#) - văn bản đáng tin cậy
nhất lưu giữ những lời dạy gốc của [Đức Phật Thích Ca Mâu Ni](#).

*Tổng hợp - so sánh - chọn lọc từ nhiều nguồn uy tín: kinh sách, sách in, các trang mạng, ...
Xin được cảm ơn và tri ân tất cả những cá nhân đã cống hiến thời gian, công sức, của cải,
tâm huyết để thu thập, đánh máy, ghi âm, lưu trữ, ấn tống và chia sẻ miễn phí
những tư liệu quý giá này.*

[ĐỌC, NGHE, TẢI VỀ KINH TƯƠNG ỪNG BÔ](#)